

PHIẾU HỌC TẬP TUẦN 8 (từ 25/10 - 30/10)

TOÁN 9

PHẦN 1 : ĐẠI SỐ : chương 2

Tiết 1 : BÀI MỚI : CHỦ ĐỀ HÀM SỐ BẬC NHẤT

1. Trọng tâm : HS nắm được khái niệm hàm số bậc nhất là hàm số có dạng

$y = ax + b : (a \neq 0)$ hoặc $y = ax (a \neq 0)$ và x phải có số mũ là 1

- HS biết xác định rõ hệ số a, b

Ví dụ 1 : $y = 5x - 7$ là 1 hàm số bậc nhất với $a = 5$, $b = - 7$

$Y = -2x$ là 1 hàm số bậc nhất với $a = - 2$, $b = 0$

-Tính chất của hàm số bậc nhất;

Ví dụ 2 ; cho hàm số $y = 2x + 1$. tính giá trị của y theo x = 1; 3; 5 ; 8

Cách giải : lập bảng giá trị , (viết tắt là BGT)

x	1	3	5	8
$Y = 2x + 1$	3	7	11	17

- nhận xét 1 : giá trị của x tăng dần và giá trị của y theo x cũng tăng . vậy HS $y = 2x + 1$ đồng biến .

Ví dụ 3 ; cho hàm số $y = -3x + 2$. tính giá trị của y theo x = 1; 3; 5 ; 8

Cách giải : lập bảng giá trị , (viết tắt là BGT)

x	1	3	5	8
$Y = -3x + 2$	-1	-7	-13	-22

- nhận xét 2 : giá trị của x tăng dần và giá trị của y theo x giảm dần . vậy HS $y = -3x + 2$ nghịch biến .

KẾT LUẬN : HÀM SỐ $Y = ax + b$ xác định với mọi giá trị của x thuộc R

- Nếu $a > 0$ hàm số đồng biến

- Nếu $a < 0$ hàm số nghịch biến

2 , BÀI TẬP TỰ LUYỆN : HS LÀM VÀO TẬP XEM KỸ VÍ DỤ ,

Bài 1 : bài 8 sgk - trang 48

Bài 2 : Với giá trị nào của m thì hàm số sau đồng biến hay nghịch biến

a, $y = (m - 2) x + 3$

b, $y = (5 + m) x - 4$

C, $y = (m^2 + 9) x - 6$

d, $y = (2m - 8) x + 2$

Phần 2 : ÔN TẬP TRỌNG TÂM THI GIỮA KỲ 1 ;

Bài 1: Giải phương trình:

a). $2\sqrt{9x-27} - \frac{1}{5}\sqrt{25x-75} - \frac{1}{7}\sqrt{49x-147} = 20;$

b). $\frac{3\sqrt{x}-5}{2} - \frac{2\sqrt{x}-7}{3} + 1 = \sqrt{x};$

c). $\sqrt{9x^2+45} - \frac{1}{12}\sqrt{16x^2+80} + 3\sqrt{\frac{x^2+5}{16}} - \frac{1}{4}\sqrt{\frac{25x^2+125}{9}} = 9;$

d). $\sqrt{4,5x} + \sqrt{50x} - \sqrt{32x} + \sqrt{72x} - 5\sqrt{\frac{x}{2}} - 12 = 0.$

e, $\sqrt{3-x} - \sqrt{27-9x} + \frac{5}{4}\sqrt{48-16x} = 6$

f, $\sqrt{9x+18} - 5\sqrt{x+2} + \frac{4}{5}\sqrt{25x+50} = 6$

g, $\sqrt{4x+20} - 3\sqrt{5+x} + \frac{4}{3}\sqrt{9x+45} = 6$

BÀI 2 : Rút gọn biểu thức

$$A = 5\sqrt{63} + \frac{1}{2}\sqrt{48} - 3\sqrt{300} - \sqrt{112}$$

$$B = \frac{12}{3+\sqrt{5}} + \frac{4}{3\sqrt{5}-7}$$

$$C = \sqrt{9-4\sqrt{5}} - \sqrt{(\sqrt{5}-3)^2}$$

$$D = \left(\frac{6+\sqrt{6}}{1+\sqrt{6}} + 5 \right) \left(5 - \frac{3\sqrt{2}-2\sqrt{3}}{\sqrt{3}-\sqrt{2}} \right)$$

Bài 3. Chứng minh các đẳng thức

a). $\left(\frac{2\sqrt{3}-\sqrt{6}}{\sqrt{8}-2} - \frac{\sqrt{216}}{3} \right) \frac{1}{\sqrt{6}} = -1,5;$

b). $\left(\frac{\sqrt{14}-\sqrt{7}}{1-\sqrt{2}} + \frac{\sqrt{15}-\sqrt{5}}{1-\sqrt{3}} \right) : \frac{1}{\sqrt{7}-\sqrt{5}} = -2;$

c). $\frac{a\sqrt{b}+b\sqrt{a}}{\sqrt{ab}} : \frac{1}{\sqrt{a}-\sqrt{b}} = a-b$ với $a > 0, b > 0, a \neq b;$

Bài 4 : Cho ΔABC vuông tại A có đường cao AH.

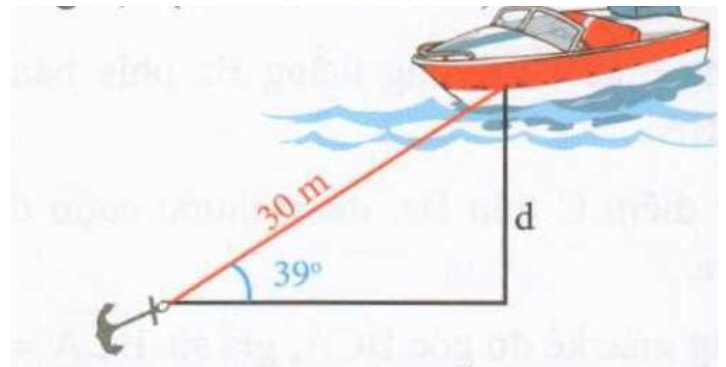
- a) Cho $AB = 12\text{cm}$, $BC = 20\text{cm}$. Tính độ dài AC, AH, BH, HC góc B , góc C (4đ)
- b) Gọi E và F lần lượt là hình chiếu của H lên AB và AC. Chứng minh $AE \cdot AB = AF \cdot AC$. (1đ)

Bài 5 : Cho ΔHBO vuông tại O có đường cao OK.

- a) Cho $OK = 12\text{cm}$, $HK = 8\text{cm}$. Tính độ dài KB, HB, OH, OB , tính góc H , góc K (4đ)
- b) Gọi M và N lần lượt là hình chiếu của K lên OH và OB. Chứng minh $OM \cdot OH = ON \cdot OB$ (1đ)

BAI 6 ; toán thực tế :

1, Một chiếc thuyền đang thả neo trên sông. Cho biết dây neo dài 30m và có góc nghiêng lên là 39° . Tính độ sâu của mực nước chỗ thuyền đang neo đậu (làm tròn đến mét).



2, **Bài 2.**

Lan có tầm mắt cao 1,5m đứng trên sân thượng của một căn nhà cao 5 tầng, mỗi tầng cao 3m (khoảng cách giữa các tầng là không đáng kể). Lan nhìn thấy bạn mình với góc nghiêng xuống là 49° . Hỏi cô bạn đang cách tòa nhà bao nhiêu mét ?

